

Số: /TTr-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số điều của quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước với những nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh Bình Phước đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Sở Tư pháp có báo cáo số 363/BC-STP báo cáo công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, trong đó có nội dung “Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định giai đoạn triển khai thực hiện từ năm 2021 là không phù hợp và tại khoản 3, Điều 3, khoản 3, Điều 4 quy định kèm theo Nghị quyết có yếu tố cấu thành thủ tục hành chính là chưa phù hợp theo khoản 4 Điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của

Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020”.

Ngày 24 tháng 6 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 38/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị định số 38/2023/NĐ-CP). Tại khoản 22, Điều 1 quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh “1. Xây dựng và trình HĐND cấp tỉnh quyết định:

đ) Định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, nhiệm vụ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22; nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định tại Điều 21; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất theo quy định tại Điều 22 Nghị định này”.

Như vậy, để việc triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo đúng quy định theo Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và theo kiến nghị của Sở Tư pháp tại báo cáo số 363/BC-STP thì việc sửa đổi, bổ sung một số điều của 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh là phù hợp và cần thiết

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm bảo đảm các quy định trong tổ chức thực hiện Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ; tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, các tổ chức cá nhân triển khai thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Đảm bảo các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Đảm bảo các nội dung quy định phù hợp thực tiễn, được thực hiện ổn định, hiệu quả.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh: theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều, cụ thể:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Nội dung bãi bỏ

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định về một số nội dung cụ thể như sau:

2.1. Bổ sung mẫu hồ sơ dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

2.2. Sửa đổi quy định về Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết tại khoản 3 Điều 3 và khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh.

2.3. Bổ sung tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

2.4. Bổ sung tiêu chí lựa chọn dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

2.5. Bãi bỏ Điều 5 về Lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất tại Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Nghị quyết này quy định về nội dung hồ sơ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp quy định tại Điều số 21 của Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ nên không có dự kiến nguồn lực thực hiện.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại kỳ họp giữa năm 2024.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hồ sơ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch,

phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Sở NN và PTNT;
Sở LĐ-TB&XD; Sở Tư pháp; Sở KH&ĐT;
Sở Tài chính; Ban Dân tộc tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX(Ch- . .).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH